TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày: 20-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Ngọc Chinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2018/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn D, sinh năm 1991. Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn AN, xã NT, huyện NT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức M4, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1965; có vợ là Phạm Thị Th2, sinh năm 1988 và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/12/2008, bị Công an thành phố Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức "Phạt tiền" về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 03/8/2017, bị Công an phương Trần Quang Khải, thành phố Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bị tạm giữ từ ngày 12/4/2018 đến ngày 21/4/2018 chuyển tạm giam cho đến nay "có mặt".

- *Bị hại:*

1. Cháu Đào Quang D1, sinh ngày 05/9/2011; nơi cư trú: Xóm 13, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Đào Quang D1: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1992; nơi cư trú: Xóm 13, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

2. Cháu Bùi Trà M1, sinh ngày 11/11/2011; nơi cư trú: Xóm 3, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Bùi Trà M1: Chị Phạm Thị B, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm 3, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

3. Cháu Lê Nhật T, sinh ngày 21/01/2011; nơi cư trú: Xóm 14, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Lê Nhật T: Anh Lê Văn T1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm 4, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

4. Cháu Nguyễn Lân D2, sinh ngày 08/7/2011; nơi cư trú: Xóm 17, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Lân D2: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm 17, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

5. Cháu Nguyễn Phúc Gia H, sinh ngày 20/3/2011; nơi cư trú: Xóm 17, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Phúc Gia H: Chị Đỗ Thị Lan H1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm 17, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

6. Cháu Đỗ Thị Khánh L, sinh ngày 02/12/2011; nơi cư trú: Xóm 17, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Đỗ Thị Khánh L: Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm 17, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

7. Cháu Nguyễn Huy H2, sinh ngày 12/01/2011; nơi cư trú: Đội 1, xã HX, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Huy H2: Chị Ngô Thị H3, sinh năm 1990; nơi cư trú: Đội 1, xã HX, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

8. Cháu Đỗ Minh Đ, sinh ngày 08/3/2011; nơi cư trú: Xóm 16, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Đỗ Minh Đ: Anh Đỗ Tuấn A, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm 16, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

9. Cháu Đinh Quang H4, sinh ngày 29/5/2011; nơi cư trú: Xóm 16, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Đinh Quang H4: Chị Đỗ Thị Th1, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm 16, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

10.Cháu Lã Thị Thu H5, sinh ngày 20/10/2011; nơi cư trú: Xóm 13, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Lã Thị Thu H5: Chị Đỗ Thị Nga, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm 13, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

11.Cháu Lê Thị Trà M2, sinh ngày 11/10/2011; nơi cư trú: Xóm 14, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Lê Thị Trà M2: Anh Lê Quốc Tr1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm 17, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

12.Cháu Ngô Bảo Tr2, sinh ngày 20/7/2011; nơi cư trú: Xóm 15, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Ngô Bảo Tr2: Chị Phan Thị X, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm 15, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

- ***Người làm chứng:***

1. Chị Trịnh Thị A1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn NL, xã NL, huyện NT, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

2. Bà Đoàn Thị M3, sinh năm 1952; nơi cư trú: Số 40, đường Điện Biên, thị trấn CL, huyện TN, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

3. Bà Vũ Thị V, sinh năm 1965; nơi cư trú: Xóm 19, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "có mặt".

4. Bà Tống Thị H6, sinh năm 1970; nơi cư trú: Xóm 19, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "có mặt".

5. Ông Phạm Công L1, sinh năm 1955; nơi cư trú: Xóm 14, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định "có mặt".

6. Ông Vũ Đức Gi, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn AN, xã NT, huyện NT, tỉnh Nam Định (vắng mặt)

7. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn AN, xã NT, huyện NT, tỉnh Nam Định "có mặt".

8. Ông Vũ Đức M4, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn AN, xã NT, huyện NT, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

9. Chị Phạm Thị Th2, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn AN, xã NT, huyện NT, tỉnh Nam Định "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/4/2018, Vũ Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29V4-5444 qua trường tiểu học xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, thấy cổng trưởng mở, có nhiều học sinh trên cổ đeo dây truyền bằng bạc nên D tìm cách chiếm đoạt. D cầm ba lô màu xanh của trẻ em đóng giả phụ huynh học sinh rồi vào các lớp học 1A, 1B làm quen; lợi dụng các cháu học sinh không để ý, D tháo dây truyền bạc trên cổ các cháu gồm: Lê Nhật T, Đào Quang D, Bùi Trà M1, Nguyễn Lân D2, Nguyễn Phúc Gia H, Đỗ Thị Khánh l, Nguyễn Huy H2, Đỗ Minh Đ, Đinh Quang H4, Lã Thị Thu H5, Lê Thị Trà M2, Ngô Bảo Tr. Sau khi trộm cắp được tài sản, D điều khiển xe mô tô đến cửa hàng vàng bạc của chị Trịnh Thị A1 ở xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định bán 10 dây chuyền bạc lấy 1.100.000đồng. Còn lại 02 dây chuyền bạc, ngày 10/4/2018 D mang bán cho bà Đoàn Thị M3 là chủ cửa hàng vàng bạc "Đức Thọ" ở thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định lấy 620.000đồng. Tất cả số tiền bán bạc D dùng để ăn tiêu cá nhân hết. Đến ngày 12/4/2018, D tự đến cơ quan công an huyện Hải Hậu đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG ngày 18/4/2018 của Hội đồng định giá huyện Hải Hậu kết luận: 12 dây chuyền bạc có tổng trị giá 3.930.000 đồng.

Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố Vũ Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận đã thực hiện hình vi như nội dung vụ án đã nêu. Đối với các tài sản bị thu giữ gồm: 01 túi ba lô màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu xanh; 01 đôi giày màu đen; 01 áo sơ mi dài tay, bị cáo xin không nhận lại.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2018.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 túi ba lô màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu xanh; 01 đôi giày màu đen; 01 áo sơ mi dài tay.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng tỏ thái độ ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng, giúp đỡ vợ con và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/4/2018, bằng thủ đoạn tiếp cận, làm quen, lợi dụng sơ hở của 12 cháu học sinh của trường tiểu học xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Vũ Văn D đã chiếm đoạt 12 dây chuyền bạc có tổng giá trị 3.930.000 đồng đem bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện K iểm sát nhân dân huyên Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi do mình thực hiện và đủ khả năng điều khiển hành vi của mình.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người lười lao động, bản thân ngày 16/12/2008, bị Công an thành phố Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức "Phạt tiền" về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 03/8/2017, bị Công an phương Trần Quang Khải, thành phố Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức

“Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Như vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, sau khi bị phát hiện hành vi trộm cắp, bị cáo đã tự ra đầu thú tại cơ quan công an huyện Hải Hậu; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thông qua cán bộ điều tra, tác động tích cực gia đình bồi thường thiệt hại cho những người bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, vợ bị cáo đang nuôi con nhỏ và mang thai cháu thứ hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã đề nghị gia đình bồi thường thiệt hại cho những người bị hại. Sau khi nhận tiền bồi thường, người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo: 01 túi ba lô màu xanh; 01 áo khoác dài tay màu xanh; 01 đôi giày màu đen; 01 áo sơ mi dài tay. Xét đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo xin không nhận lại những tài sản này. Do các tài sản này không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[10] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29V4-5444 bị cáo đã sử dụng để đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Vũ Đức Gi, sinh năm 1969 ở thôn AN, xã NT, huyện NT, tỉnh Nam Định. Ông Gi không biết việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe trên cho ông Vũ Đức Gi là phù hợp.

[11] Đối với chị Trịnh Thị A1 và bà Đoàn Thị M3 là những người mua tài sản mà bị cáo trộm cắp được, chị A1, bà M3 không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý chị A1, bà M3 là phù hợp.

[12] Quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" tại các Trường tiểu học trên địa bàn các xã Trực Thuận, huyện Trực Ninh; xã Nghĩa Trung, xã Nghĩa Sơn huyện Nghĩa Hưng; phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu đã tách tài liệu chuyển Cơ quan điều tra công an các huyện Trực Ninh, Nghĩa Hưng và thành phố Nam Định để giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt Vũ Văn D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy 01 túi ba lô màu xanh, 01 áo khoác dài tay màu xanh, 01 đôi giày màu đen, 01 áo sơ mi dài tay.

(Các vật chứng trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Vũ Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- THAHS: 2 bản;
- UBND xã Nam Tiến: 01 bản;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Bị cáo: 01 bản;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại: 12 bản
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Vũ Văn Ái